

Số: 205/KH-HV

Krông Ana, ngày 2 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Hùng Vương
Năm học 2024-2025

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 03/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 537/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 05/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-SGDĐT ngày 16/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 619/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 17/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc giao chỉ tiêu và hướng dẫn cụ thể một số nội dung về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 644/UBND-GDĐT ngày 09/4/2024 của UBND huyện Krông Ana về việc triển khai kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025.

Trường THPT Hùng Vương lập Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường THPT.
- Thực hiện phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản có liên quan.
- Công tác tổ chức tuyển sinh được thực hiện đảm bảo an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 352 học sinh.

2. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học; có đủ hồ sơ hợp lệ.

3. Địa bàn tuyển sinh: Học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS trong phạm vi toàn huyện Krông Ana.

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

5. Đăng ký tuyển sinh

- Học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh và gia đình chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi học sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu thí sinh nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu.

- Phần mềm tuyển sinh: Tất cả dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 đều dùng chung hệ thống phần mềm tuyển sinh trực tuyến.

6. Đăng ký nguyện vọng

Thực hiện theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 03/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025 và Công văn số 619/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 17/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc giao chỉ tiêu và hướng dẫn cụ thể một số nội dung về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

7.1. Chính sách tuyển thẳng:

Học sinh được tuyển thẳng vào Trường THPT Hùng Vương theo phân tuyển trên địa bàn huyện Krông Ana đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT của huyện, thị xã, thành phố đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thén, La Hủ).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010).

- Học sinh đoạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

7.2. Chế độ ưu tiên

a) Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm.

Cộng 2.0 điểm cho Nhóm đối tượng 1: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng



01 năm 1945. Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Cộng 1,5 điểm cho Nhóm đối tượng 2: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang; Con của Anh hùng lao động; Con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

Cộng 1.0 điểm cho Nhóm đối tượng 3: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Người học đang sinh sống và học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thôn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025).

c) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc.

8. Cách tính điểm xét tuyển sinh

Tổ chức tuyển sinh và công khai kết quả tuyển sinh theo nguyên tắc tính điểm sau đây:

8.1. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

8.2. Điểm xét tuyển là tổng điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

8.3. Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của môn Toán môn Ngữ văn và môn Ngoại ngữ cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

9. Phương án tổ hợp môn học

a. Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương.

b. Dự kiến tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập

Ngoài các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, học sinh chọn 4 môn học theo các **Tổ hợp** sau. Mỗi học sinh có thể lựa chọn nhiều nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên. Kết quả chọn tổ hợp môn học **chính thức** sẽ thực hiện trực tiếp khi học sinh trúng tuyển.

Tổ hợp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Ghi chú
1	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hoá học	4
2	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ(Định hướng công nghiệp)	Toán, Vật lí, Hoá học	
3	Vật lí, Hoá học, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học	Toán, Vật lí, Ngữ văn	1
4	Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Tin học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	2
5	Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Sinh học, Công nghệ(Định hướng nông nghiệp)	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	1

(Lưu ý: Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường; cùng với việc đăng ký của học sinh, Nhà trường sẽ điều chỉnh, sắp xếp lại các nhóm định hướng môn học trên cho phù hợp).

Môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngoại ngữ 2 và Tiếng dân tộc chưa có giáo viên nên chưa tổ chức dạy.

10. Hồ sơ nộp về trường sau khi trúng tuyển

Hồ sơ tuyển sinh sẽ nộp về nhà trường khi có kết quả trúng tuyển, bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh.
- Bản công chứng bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.
- Bản chính Học bạ trung học cơ sở.
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này các bộ phận chủ động phối hợp với các trường THCS trên địa bàn huyện Krông Ana triển khai thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý để đảm bảo mục đích, yêu cầu, tiến độ đã đề ra.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Hùng Vương năm học 2024-2025. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ với Văn phòng nhà trường để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Trường trực UBND huyện;
- Chi ủy;
- Phòng GD và ĐT huyện;
- Các trường THCS, PTDTNT THCS;
- Đang trang thông tin điện tử Nhà trường;
- Lưu: VT, HSTS.





Phụ lục
LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 203/KH-HV ngày 02/5/2024 của Trường THPT Hùng Vương)

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Gửi tờ trình đề nghị Sở GD&ĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 25/4/2024
2	Công bố Kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025 và gửi Kế hoạch tuyển sinh cho Sở GD&ĐT; Gửi Kế hoạch tuyển sinh đến các Trường THCS trong tuyển	Trước ngày 03/5/2024
3	Học sinh nộp hồ sơ trực tuyến (Học sinh liên hệ các trường THCS để được hỗ trợ)	Từ 20/5/2024 đến 30/5/2024
4	Nhà trường chủ trì, kết hợp với các trường THCS đối chiếu hồ sơ đang lưu trữ tại các trường THCS với dữ liệu hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho học sinh để điều chỉnh trên hệ thống.	Từ 31/5/2024 đến 01/6/2024
5	Học sinh điều chỉnh dữ liệu đăng ký trên hệ thống	01/6/2024
6	Hội đồng tuyển sinh của nhà trường tổ chức xét tuyển sinh và nộp hồ sơ xét tuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo	Trước ngày 24/6/2024
7	Công bố điểm chuẩn và danh sách học sinh trúng tuyển sau khi được Giám đốc Sở phê duyệt	Sau khi có kết quả được phê duyệt